

Nước Mắt và Máu của Đồng Bào Việt Nam Từ Hiệp Định Genève 1954

Nguyễn Việt Nữ

Hôm nay là ngày 20 tháng 7 năm 2014, đúng 60 năm ngày ký Hiệp Định Geneve chia đôi đất nước để có cuộc di cư vĩ đại lần thứ nhất: từ Bắc vào Nam Việt Nam; và Mỹ can thiệp vào để có cuộc di cư lần hai to lớn hơn: bỏ nước ra đi sau 30 tháng 4 năm 1975; rồi tháng 7 năm 2010 Mỹ vào Việt Nam tuyên bố trở lại! Do đó hôm nay cần ôn lại chút lịch sử ngày 20 tháng 7 trong đoạn cầu trên nửa thế kỷ này để toàn dân trong nước hiểu.

Năm 1999, cựu Bộ Trưởng Quốc Phòng Mỹ Robert McNamara xuất bản quyển “Cuộc Tranh Luận không Chấm Dứt” (Argument Without End) về Việt Nam họp với các sử gia Cộng Sản như Tướng Võ Nguyên Giáp đi tới kết luận là Hoa Kỳ và miền Nam Việt Nam vi phạm Hiệp Định Geneve trước. Trong loạt bài “Trả Lời RobertMcNamara”, tên tạp chí Văn Nghệ Tiền Phong tại Mỹ, chúng tôi đã chứng minh rằng Hồ Chí Minh vi phạm ngay khi chưa ký hiệp định Geneve.



Ký kết hiệp định Geneve: Đại tướng Pháp Deltheil (trái) và Thủ Tướng Việt Minh Tạ Quang Bửu

Bài này còn đào sâu vào lịch sử, rằng người Tây Phương, nhất là người Mỹ, bị VC tuyên truyền cho rằng chính phủ và quân đội miền Nam chỉ là “lính đánh thuê” cho Pháp rồi cho Mỹ; vua Bảo Đại là “bù nhìn” của thực dân; còn Hồ Chí Minh mới thực sự là nhà lãnh đạo cuộc cách mạng đánh Tây đuổi Mỹ dành độc lập và thống nhất đất nước. Sự thực cũng ngược lại bằng bài nêu câu hỏi: Ai Vi Phạm Hiệp Định Geneve?

Chúng tôi bắt đầu từ cuộc phỏng vấn đăng trên tờ Thời Báo San José Xuân 1998 về "biến cố nào quan

trọng trong đời mà ông còn nhớ mãi”, Tổng Lãnh Sự Việt Cộng Nguyễn Xuân Phong ở San Francisco trả lời rằng đó là: "lúc ông phải chia tay mẹ đi tập kết ra Bắc. Mới 10 tuổi". Ông "nhớ mẹ, nhớ em, nhớ bạn bè và đã khóc sụt sùi ... Nhưng đau đớn nhất là cả mẹ và con cứ tưởng hai năm sau sẽ đoàn tụ thì cuộc xa cách phải kéo dài tới hai mươi năm. Trong khoảng thời gian ấy, tôi cũng như bao thanh niên khác nguyện dâng thân vào sự nghiệp giải phóng đất nước".

Chúng tôi đã dùng câu trả lời này soạn thành bài viết sau đây, đã phát thanh về Việt Nam qua đài Quê Hương và đài Việt Nam Tự Do vào cuối năm 1999, lúc ấy Phạm Văn Đồng còn sống, để người quốc nội nghe biết mà hỏi tội Phạm Văn Đồng hoặc ít nhất hỏi nhân chứng sống đó—tức Phạm Văn Đồng-- cho biết sự thật.

Đến năm 2001 chúng tôi còn làm copy để chiến sĩ Nguyễn Thị Ngọc Hạnh, người đang ở tù vì chống Phó Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng, để nộp vào hồ sơ tố cáo tội ác Hồ Chí Minh tại tòa hình sự liên bang San Francisco và cũng để trả lời những quan điểm sai lầm của những người Mỹ Cộng và Mỹ thân Cộng.

Câu đáp của Tổng Lãnh Sự Cộng Sản Nguyễn Xuân Phong không là một câu tâm tình thông thường, mà là một phát biểu đầy ý nghĩa lịch sử chính trị, mà VC luôn luôn dùng cái đau đớn của người miền Nam đi tập kết ra Bắc theo Hiệp Định Đình Chiến Geneve năm 1954 với tin tưởng hai năm sau sẽ có tổng tuyển cử thống nhất đất nước rồi sẽ được sum họp gia đình để lấy cơ dàn dựng Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam; vì tóm lại, câu "tâm tình" trên đây của Tổng Lãnh Sự Nguyễn Xuân Phong có tác dụng làm thế hệ trẻ tiếp tục thấy cuộc chiến "chống Mỹ cứu nước" của VC là chính nghĩa và Hồ Chí Minh có công thống nhất đất nước!

Sự thật, "AI CHẶT XẼ DÂN TỘC VIỆT NAM?" Chính Hồ Chí Minh, đặc trách Á Châu Sự Vụ của Đệ Tam Quốc Tế Cộng Sản, muốn thôn tính vùng Đông Nam Á Châu bằng việc thành lập đảng Cộng Sản Đông Dương từ năm 1930. Nhưng vì thế giới Tự Do và các đảng phái Quốc Gia không chấp nhận chủ nghĩa ngoại lai, nên HCM "ăn miếng lớn không được", phải chấp nhận "ăn miếng nhỏ" bằng cách đội lốt Quốc Gia tranh đấu chống thực dân Pháp, âm mưu chia đôi đất nước về cho Chúa Đổ Nga Hoa, để làm bàn đạp nhuộm Đỏ cả vùng

Đông Nam Á sau này, và cũng chính phe Hồ Chí Minh đưa ra việc tổng tuyển cử. Việt Nam Quốc Gia cực lực chống việc chia đất và không hề ký vào hiệp định bán nước đó.

Quốc Trưởng Bảo Đại không tham dự phiên họp tại Geneve

Trước hết, cần nhấn mạnh là chính Hồ Chí Minh vâng lệnh Nga Tàu chia hai đất nước. Còn chính Quốc Trưởng Bảo Đại mới là người dám chống lại thực dân Pháp khi biết âm mưu của họ nhằm chia hai đất nước. Ngài đã coi Việt Minh như “bọn phiến loạn”, không thèm phó hội. Chỉ khi nào Tổng Thống Pháp cam kết với Ngài bằng văn thư hẳn hoi, bảo đảm rằng không có chuyện chia đôi lãnh thổ của Ngài, thì Quốc Trưởng mới cử người tham dự hội nghị Genève.

Lịch sử còn ghi rõ trên giấy trắng mực đen, chính Phạm Văn Đồng biết rõ:

Hội nghị Genève chính thức khai mạc vào 4 giờ chiều ngày 8 tháng 5 năm 1954. Gần đến giờ họp mà dãy ghế khu Cộng Sản vẫn trống trơn, không thấy bóng một người nào. Bốn giờ kém hai phút, ngoại trưởng Liên Xô Molotov bước vào phòng họp, sau ông là phái đoàn Nga trình trọng đi hàng một như cuộc diễn binh. Kế đó là ngoại trưởng Trung Cộng Châu Ân Lai và Phái đoàn Trung Cộng. Nổi đầu Trung Cộng là Phó Thủ Tướng Phạm Văn Đồng, sau Phạm Văn Đồng là phái đoàn Việt Minh cũng nghiêm trang trình trọng đi hàng một như đi diễn binh. ..Người ta thấy ba phái đoàn chỉ là một. Người ta thoáng thấy kỷ luật, trật tự của Cộng Sản.." Đây là ghi chép của Luật Sư Trần Văn Tuyên, một thành viên của phái đoàn Quốc Gia Việt Nam tham dự hội nghị.

Về hình thức, đi họp hội nghị Genève, Việt Minh Cộng Sản đã là chú lính tò te "long trọng" diễn hành theo đuôi quan thầy Nga- Hoa trước mặt thế giới kiểu đó, có đúng không, xin ông Phạm Văn Đồng đang còn sống, hãy trả lời!

Còn về nội dung, thì, ngày 25 tháng 5, 1954, chính trưởng phái đoàn Việt Minh là Phạm Văn Đồng đưa ra đề nghị "trao đổi lãnh thổ" để mỗi bên có khu tập kết riêng biệt. Cách vào họp đi chung thành một khối của phe CS như vậy, ai cũng biết là đề nghị của Phạm Văn Đồng đã được quan thầy Nga Hoa "nhất trí" rồi. Chỉ còn vận động cho phe không CS chấp thuận. Nên sau đó có những cuộc "đi đêm" của phái đoàn Việt Minh với phái đoàn Pháp. Tạ Quang Bửu, phó Bộ Trưởng Quốc Phòng, thành viên của phái đoàn Việt Minh, gặp hai đại biểu của phái đoàn Pháp lúc 10 giờ đêm ngày 10 tháng 6 năm 1954 tại một biệt thự trên hồ Genève. Bửu trải bản đồ Đông Dương trên bàn, rồi đặt tay lên vùng trung châu Bắc Kỳ nói:"Chúng tôi phải có vùng này, chúng tôi phải có một quốc gia, chúng tôi phải có một thủ đô cho quốc gia chúng tôi, chúng tôi phải có một hải cảng cho thủ đô chúng tôi"

Cần nhấn mạnh là Hội Nghị Genève chủ yếu là hội nghị về quân sự, bàn về việc ngưng bắn, mà Pháp muốn có để rút quân về nước trong danh dự. Nay lại nghe bàn đến giải pháp chính trị, nên đại biểu Pháp hỏi Bửu:"Như thế có nghĩa là cắt đôi Việt Nam phải không?" Tạ Quang Bửu trả lời:"Đó chỉ là chia cắt tạm thời, về sau sẽ có tổng tuyển cử để thống nhất". Tin này được báo cáo về Paris khiến Tổng Thống Coty của Pháp hết sức lo ngại.

Tại Sao Pháp Quan Tâm Đến Đến Sự Chia Cắt Việt Nam?

Vì Tổng Thống Pháp đã hứa với Quốc Trưởng Bảo Đại: sẽ không có sự chia cắt Quốc Gia Việt Nam. Sự thật lịch sử còn ghi rõ: khi thua trận Điện Biên Phủ và vì nội bộ nước Pháp khủng hoảng trầm trọng, Pháp muốn có Hội Nghị Genève về Đông Dương này. Muốn những gì ký kết có giá trị thì hành thì phải có các cường quốc Tây Phương như Anh, Mỹ tham dự và dĩ nhiên phải có Quốc Gia Việt Nam mà lúc ấy Pháp đã trao trả độc lập, và có chủ quyền riêng. Còn phe Cộng Sản thì dĩ nhiên Tàu và Nga muốn phải có Việt Minh.

Do tuyên truyền, ta chỉ nghe Bảo Đại là “bù nhìn” của thực dân Pháp, thực sự thì Ngài đã chống Pháp một cách quyết liệt để bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ Quốc Gia Việt Nam.

Ngay từ đầu, khi nghe tin sẽ có hội nghị Quốc Tế phân chia Việt Nam như kiểu Triều Tiên, Quốc Trưởng Bảo Đại đã đích thân bay sang Paris gặp Tổng Thống Pháp René Coty tại lâu đài Vizille ngày 16 tháng 4 năm 1954, và gặp Thủ Tướng Pháp Laniel và Georges Bidault ngày 21 tháng 4; Ngài cũng gặp Ngoại Trưởng Hoa Kỳ Foster Dulles cũng đang có mặt tại Paris. Trong tất cả những cuộc tiếp xúc đó, Quốc Trưởng Bảo Đại đều

phản đối việc chia cắt và khẳng định không chịu ngồi họp chung với Việt Minh mà Ngài cho là "bọn phiến loạn".

Trong quyển hồi ký "Con Rồng Việt Nam", trang 505, Quốc Trưởng Bảo Đại ghi rõ những ngày tháng gặp gỡ những nhà lãnh đạo hai cường quốc Pháp, Mỹ như trên và thẳng thắn lên tiếng với những chính khách sẽ ảnh hưởng đến vận mạng đất nước mình, rằng:

"Tôi xác định vị trí của tôi: bởi vì là một hội nghị, tôi chỉ đến dự khi được mời, do quốc thư của các nước tham dự hội nghị. Nhưng tôi không muốn nhìn Việt Minh. Tôi là chính phủ chính thức, và tôi không chấp nhận ngồi chung với bọn phiến loạn."

Biết tuyên bố như vậy chưa đủ căn bản pháp lý để ràng buộc các cường quốc, hai ngày sau, tức ngày 23 tháng 4 (năm 1954) Quốc Trưởng Bảo Đại viết thư chính thức cho Tổng Thống Pháp Coty, yêu cầu triệu tập hội đồng Liên Hiệp Pháp. Nhưng đã quá trễ, vì chỉ một ngày sau đó, tức là ngày 24 tháng 4, Bộ Trưởng Ngoại Giao Nguyễn Quốc Định đã nhận được thông báo chính thức của Ngoại Trưởng Pháp Georges Bidault về dự định của chính phủ Pháp đối với hội nghị sẽ mở ở Genève.

Không được thỏa mãn trong việc xin triệu tập hội đồng Liên Hiệp Pháp, và biết mình bị áp đặt chấp nhận một chuyện đã rồi, Quốc Trưởng Bảo Đại vẫn không chịu thua, Ngài cho phát hành một tuyên cáo chính thức với thế giới về quan điểm của Quốc Gia Việt Nam đối với âm mưu chia cắt tổ quốc Ngài, không như phái đoàn Hồ Chí Minh ngoan ngoãn đi theo đuôi của quan thầy Nga Hoa để chia đôi đất nước như trình bày trên.

Quốc Trưởng Bảo Đại viết:

Hôm sau, 26 tháng 4 (1954), tôi cho Văn phòng của tôi ấn hành bản thông cáo nói rõ:

"Nước Việt Nam không thể chấp nhận những điều khoản về hội nghị dàn xếp, trong đó nước Pháp, đi trái với nguyên tắc của Liên Hiệp Pháp, mà nhân danh nó, nước Pháp lại đi điều đình với bọn phiến loạn chống lại nước Việt Nam và với những cường quốc đã chống lại Việt Nam."

Tuy chưa biết hội nghị Genève sẽ ngã ngũ ra sao, nhưng Quốc Trưởng Bảo Đại đã lên tiếng chính thức tố giác những dự định phân chia Việt Nam theo kiểu Triều Tiên, hay tập hợp riêng rẽ từng vùng một. Ngài kết luận trong bản thông cáo:

"Cả từ Quốc Trưởng lẫn Chính phủ Việt Nam đều coi như không liên hệ gì đến những quyết định đi ngược lại với nền độc lập và thống nhất của đất nước."

Bản tuyên cáo "tẩy chay" không nhìn nhận ngồi chung với bọn phiến loạn Việt Minh, có nghĩa là không dự hội nghị Geneva ấy, đã làm cho các cường quốc bối rối. Nhiều chính khách Tây Phương đã thay nhau tìm gặp Bảo Đại với tính cách cá nhân để ngầm báo cho biết là các cường quốc Nga Mỹ đã xếp đặt cả rồi tại hội nghị Berlin. Bidault của Pháp cũng đã gặp Molotov của Nga v.v. Riêng nước Pháp thì cho Quốc Vụ Khanh Marc Jacquet xin gặp Bảo Đại để "hù" Ngài rằng "đây là người Mỹ đã bày ra tất cả". Rồi Bộ Trưởng Ngoại giao Bidault còn cho Đồng Lý Văn Phòng Pierre Falaise đến gặp Bảo Đại tại nhà riêng ở Cannes để xin Ngài cử người đi phó hội. Rằng đi dự hội nghị cũng chỉ là để biết vị trí của Việt Nam khi có mặt của phái đoàn Việt Minh.

Bảo Đại viết: *"Tôi cảm thấy cái bẫy mỗi ngày một thắt chặt lại. Nhưng tôi muốn bảo vệ nền độc lập đến kỳ cùng. Tôi phải trả lời ông Bidault (rằng): Chúng tôi chỉ đến Genève để đàm phán về sự có chấp nhận Việt Minh vào hội nghị hay không, và với điều kiện là chúng tôi phải được các cường quốc Tây phương mời: Hoa Kỳ, Anh, Pháp, để cùng với đại biểu của họ dự phiên họp đầu tiên."* (Con Rồng Việt Nam, trang 506)

Chính vì áp lực của Pháp và lời khuyên của ông Heath Đại Sứ Hoa Kỳ lúc đó mà Quốc Trưởng Bảo Đại mới cử Ngoại Trưởng Nguyễn Quốc Định đi Genève tham dự hội nghị sơ bộ ngày 3 tháng 5 năm 1954. Là Quốc Trưởng một nước nhược tiểu, lại bị "mẫu quốc" đô hộ cả thế kỷ, nhưng Vua Bảo Đại không vì thế mà khúm núm vâng lời các cường quốc như Cộng Sản thường rêu rao. Trái lại, Ngài viết:

"Nhưng tôi cũng chẳng để họ khuất phục được. Vì thế, khi nó chưa từng đề cập đến, tôi vẫn từ chối bọn Việt Minh vào trong hội nghị. Nay tôi cương quyết đặt vấn đề với phái đoàn Pháp để được rõ ràng, và buộc họ phải cam đoan bảo đảm cho nền thống nhất của Việt Nam."

Trước sự cương quyết của nhà Vua, và lúc ấy Ngoại Trưởng Pháp đã được chính phủ cho toàn quyền giải quyết, cốt giữ cho Hội nghị được trọn tru, Ngoại Trưởng Pháp Georges Bidault đã gửi cho Quốc Trưởng Bảo Đại một bức thư nhấn mạnh:

"Chính phủ Pháp trong thời gian này, không cho là đi tìm một giải pháp chính trị vĩnh viễn. Công việc của tôi, như đã nói rõ trong bản thông cáo ở Berlin, là tìm hòa bình cho Đông Dương. Mục đích của chúng tôi là đi tìm việc ngưng bắn, trong khuôn khổ một cuộc đình chiến, đem lại bảo đảm cần thiết cho các quốc gia Đông Dương, cho nước Pháp và các cường quốc đồng minh mà quyền lợi tổng quát của họ có liên hệ chặt chẽ với quyền lợi của chúng tôi ở khắp Đông Nam Á (....)"

"Ngay từ bây giờ, tôi sẵn sàng xác nhận với Hoàng Thượng rằng chính phủ (Pháp) không có ý định sửa soạn lập ra hai quốc gia trên lưng nước Việt Nam Thống nhất, để hai quốc gia này mỗi nước có xu hướng quốc tế khác nhau." (CRVN, tr. 507)

Cho nên, khi tin phái đoàn Phạm Văn Đồng đòi phân chia Việt Nam, ngoại trưởng Bidault, cũng là trưởng phái đoàn tham dự Hội Nghị Genève của Pháp, lúc ấy đang về Paris để trả lời chất vấn của Quốc Hội Pháp về Hội Nghị Genève, cũng phải tức khắc bay trở lại Genève .

Báo chí Pháp ngày hôm sau, 11/6/1954, đăng tin "chia đất" trên trang nhất.

Ông Nguyễn Quốc Định, Trưởng phái đoàn Quốc Gia Việt Nam đã lên tiếng phản đối mạnh mẽ. Ông Định cho rằng đề nghị của Việt Minh có nghĩa là "Chặt xẻ dân tộc Việt Nam" và ông nói: *"Tôi để cho phái đoàn Việt Minh trách nhiệm với lịch sử về sau này. Chúng ta ở đây để làm cho tự do, pháp lý, công bằng thắng, hay đã làm cho sức mạnh và chánh sách "sự đã rồi" thắng? Nếu sự chia đôi được chấp thuận thì sẽ không có hòa bình mà chỉ ngưng chiến một lúc để rồi lại tái chiến. Người ta chưa từng thấy một nước nào bị chia xẻ lãnh thổ mà không tìm cách xóa bỏ việc chia cắt đó và lập lại ranh giới lịch sử. Chia đôi, nghĩa là sớm muộn cũng lại có chiến tranh".*

Như vậy, lịch sử còn đây. Ai Chặt Xẻ Dân tộc Việt Nam? AI LÀM ĐAU ĐỚN MẸ VIỆT NAM?
Phạm Văn Đồng, hãy trả lời với toàn dân!

Khi Quốc Trưởng Bảo Đại bổ nhiệm ông Ngô Đình Diệm lập nội các, ra mắt ngày 7 tháng 7 năm 1954, Bác Sĩ Trần Văn Đổ đảm nhận chức Ngoại Trưởng và làm trưởng đoàn Việt Nam đi dự hội nghị Genève. BS Đổ cũng cực lực chống lại đề nghị chia cắt lãnh thổ dù chỉ là tạm thời của Phạm văn Đồng. Ông nói:

"Dù sự chia cắt này chỉ tạm thời, chắc chắn nó sẽ tạo cho Việt Nam những hậu quả tương tự như ở Đức, Áo và Triều Tiên"

Phạm văn Đồng lúc đầu đòi chia cắt từ vĩ tuyến 13, tức đất Quốc Gia chỉ có phần nhỏ từ Tuy Hòa trở vào Nam mà thôi. Rồi sau cả tháng trời kèn cựa, ngày 19 tháng 7, 1954, Phạm văn Đồng tuyên bố chỉ rút lui thêm về phía Bắc 100 cây số trên vĩ tuyến 16. Vậy tại sao lịch sử lại ghi Việt Nam ta bị chia đôi ở vĩ tuyến 17 mà không 13 hay 16 như Phạm văn Đồng đề nghị?

Hãy nghe sử gia Pháp Jean Lacouture, người đã có công thổi phồng thần tượng Hồ Chí Minh trong chính giới Tây Phương, ghi lại diễn biến lịch sử đó trong quyển "La fin d'une guerre, Indochine 1954", trang 311, được dẫn lại trong "Việt Sử Khảo Luận" tr. 2638 của Hoàng Cơ Thụy, về ngày 20 tháng 7, một ngày trước khi ký Hiệp Định chia xẻ đất mẹ: sáng đó, Phạm Văn Đồng, Eden (Ngoại trưởng Anh) và Molotov gặp nhau. Buổi trưa Mendès France (Pháp) gặp Chu Ân Lai rồi cả hai đi tới Bocage để gặp Đồng, Eden và Molotov. Jean Lacouture viết :

"Chung quanh một chiếc bàn lớn, ghé xô đẩy ngổn ngang, người ta thấy bốn ông Eden và P.M.F (ghi chú riêng: chủ tắc của Pierre Mendès France); Molotov và Châu Ân Lai bao quanh Phạm Văn Đồng, ông này mở hô hấp nhại trước mặt một bản đồ Đông Dương, mặt hốc hác hầu như đau đớn: bởi địa thế của phần Việt Nam Cộng Sản cứ phải bị đẩy lui dần từng cây số một về phía Bắc.

Đến khoảng 17 giờ, Molotov nói như truyền lệnh: bằng lòng nhau về vĩ tuyến 17 đi... (entendons-nous sur le 17è parallèle...)

Eden và P.M.F vội liếc nhìn nhau: Vĩ tuyến 17 chỉ còn cách đường phân ranh của Anh-Mỹ có chừng hai chục cây số, vậy xin chấp nhận!"

Đến đây đã quá rõ ai là tác giả của con số 17. Nhưng ông Khrouchtchev, Tổng Bí Thư của Đảng CS đệ tam quốc tế, người kế vị Satlin, (tức ông nội của Tố Hữu—bài thơ dạy mẹ con “tiếng đầu lòng con gọi Stalin” và “thương mình thương một, thương ông thương mười” và là tổ tiên của con cháu Hồ Chí Minh như loại Đại sứ MÒ SÒ Lê văn Bằng và Tổng Lãnh Sự VC Nguyễn Xuân Phong bây giờ) còn xác nhận minh thị trong hồi ký của ông:

"Chúng tôi có chỉ thị cho nhân viên ngoại giao (tức Molotov, trưởng phái đoàn Nga trong hội nghị Genève) rằng lúc đầu phải cứng rắn, phải đòi giới tuyến tối đa là vĩ tuyến 17. Bất ngờ đối phương nhận ngay, tin đó làm chúng tôi há miệng vì ngạc nhiên và khoái lạc" (bouchée de stupéfaction et de plaisir).

Câu tuyên bố này trả lời rõ là tổ tiên của Cộng Sản, là những "ông Tây có nhiều râu" tức Karl Marx, Lê Nin và các tên đồ tể kế vị, đã ra lệnh cho Hồ Chí Minh và đồng đảng banh xé mẹ Việt Nam. Nhưng nó cũng bóp méo sự thật khi bảo rằng "đối phương nhận ngay". Vì từ hình thức đi vào phòng khai mạc hội nghị Genève theo đuôi hai ông chủ Nga Hoa ngày 8 tháng 5 năm 1954, cho tới một ngày trước khi ký việc chia cắt, Phạm Văn Đồng bị bao quanh bởi Nga Sô, Tàu Cộng và Anh Quốc, không hề có mặt Việt Nam Quốc Gia và đồng minh là Hoa Kỳ?

Theo chính sử gia thiên tả Lacouture ghi chép như trên thì quả thật tên đầy tớ Phạm Văn Đồng rất trung thành rao bán đầu giá ép cho Quốc Gia VN, từ 13 rồi đi đến chỉ thị 17 của chủ đã dạy sẵn, chứ phe Quốc Gia và và Hoa Kỳ làm gì có sự chấp nhận ngay?

Chẳng những không hề "chấp nhận ngay", mà 3 ngày trước ngày 21 là ngày Phạm Văn Đồng ký xẻ chặt đất nước theo chỉ thị của Nga như trên, BS Trần Văn Đổ của phe Quốc Gia còn lên tiếng cực lực chống đối việc chia cắt này trước hội nghị Genève.

Cộng Sản Hồ Chí Minh và tên bán nước Phạm Văn Đồng đã cấu kết với thực dân Pháp chia xẻ mẹ Việt Nam chúng tôi, bất chấp tiếng kêu rên thống thiết của phái đoàn chúng tôi cho dân tộc. Nhà sử học thiên tả của Pháp, Jean Lacouture là nhân chứng của phút giây lịch sử đó. Trong quyển "La fin d'une guerre, Indochine 1954" tr.338) ông viết về ngày 18 tháng 7 lịch sử đó:

"Bỗng nhiên, người mà không ai đợi chờ, ông Tổng Trưởng Việt Nam Trần Văn Đổ đứng lên và với một giọng nghẹn ngào, một tiếng nói khô khan vì cảm động, nêu ra lời phản kháng việc chia đôi đất nước của ông và cách thức người ta định đoạt số phận của người Việt Nam. Nhưng trước đó, bài diễn văn bả lả (discours palatin) của ông Molotov đã làm mọi người hết sức hể hả nên ít ai để ý tới sự can thiệp đáng thương của ông Tổng trưởng vua Bảo Đại".

Luật sư Trần Văn Tuyên, một thành viên của phái đoàn Quốc Gia Việt Nam, cũng kể lại giây phút cảm xúc của BS Trần Văn Đổ: "Bỗng nhiên Trưởng phái đoàn Việt Nam Quốc Gia đứng lên, nghẹn ngào, cất tiếng phản đối việc chia xẻ non sông Việt Nam. Phòng họp im phăng phắc, kể cả bên phía cộng sản, như người ta truy điệu một người vừa khuất...Không ai nghĩ tới bản tuyên ngôn, nhưng người tin rằng Ngoại trưởng Trần Văn Đổ đã ứa lệ mặc dù ông không hề khóc".

Đó, hồi những người CS bị dụ dỗ, bị cưỡng bức phải xa lìa vú mẹ lúc mới lên 10 tuổi như Nguyễn Xuân Phong; hồi những người Cộng Sản bị Hồ Chí Minh lừa gạt lòng yêu nước, những người đã phải khóc sướt mướt vì bị chia lìa tình cốt nhục; những người phải đổ lệ, đổ máu trong chiến tranh "thống nhất" đất nước, hãy biết rằng trước quý vị, người Việt Quốc Gia đã khóc cho số phận của giống nòi. Chính Phạm Văn Đồng đã tỏ ra nhể nhại mờ hôi, hóc hác "đau đớn" khi phần đất dâng cho chủ Nga Hoa bị thu nhỏ lại! Vậy những người CSVN muốn oán hận vì đất nước bị chia đôi, muốn trả thù cho dân tộc, hãy tới lăng Ba Đình, lời xác chết sinh của Hồ Chí Minh ra mà hỏi tội; và hỏi tội thủ tướng Phạm Văn Đồng của quý vị! Nghe nói ông Phạm Văn Đồng đang bệnh nặng, vậy trước khi đi gặp "Bác Hồ sống mãi trong quần (chúng)" của ông, hãy còn một chút liêm sĩ, lên tiếng trả lời với hồn thiêng sông núi, với lịch sử dân tộc: AI CHẶT XẼ DÂN TỘC VIỆT NAM? Phạm Văn Đồng, trả lời đi!

Chắc chắn là Phạm Văn Đồng không dám trả lời, vì nếu trả lời đúng sự thật như trên thì ông Thủ Tướng đã "chửi cha" cái "Báo Cáo Tại Hội Nghị Chính Trị Đặc Biệt" ngày 27 tháng 3, 1964 của Bác Hồ, đoạn nói về Hiệp Định Genève, rằng:

"Đáng lẽ thì sau hội nghị giơ-ne-vơ (Geneve), nhân dân cả nước ta có thể an cư lạc nghiệp, xây dựng nước nhà. Nhưng bọn đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đã phá hoại hiệp định đó, chia cắt nước ta, gây ra cuộc chiến tranh tàn khốc ở miền Nam. Chúng đốt phá làng mạc, giết hại nhân dân, giam cầm hãm hiếp, mổ bụng chặt đầu, trẻ không tha già không nể. Tội ác tày trời ấy làm cho cả loài người văn minh sôi sục căm hờn. Chính vì vậy mà 14 triệu đồng bào miền Nam ta kiên quyết đứng dậy kháng chiến đến cùng. Đồng bào miền Bắc ta vì máu chảy ruột mềm mà không một giờ phút nào không nhớ đến miền Nam anh dũng và sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà." (HCM, Vì độc lập tự do, vì XHCN, ST, HN, 1970, tr.253)

Các em tuổi trẻ trong nước hẳn đã bị bắt học cái báo cáo láo khoét ấy trong quyển "Văn Hồ Chí Minh", tác phẩm chọn lọc dùng cho nhà trường, trang 158.

Hãy đọc kỹ lại và so sánh với tài liệu lịch sử trên đây để biết tội ác "ngậm máu phun người" của Bác đã đưa dân tộc vào hai cuộc chiến "đánh Tây đuổi Mỹ" đẫm máu, để có một Việt Nam CS thống nhất, nghèo hèn nhất thế giới như ngày nay.

Mẹ Việt Nam ơi! Chúng con hãy còn đây! Chúng con hãy còn đây, thì những vết dao của Hồ Chí Minh và Đảng Cộng Sản Việt Nam 60 năm nay đã làm đau đớn thân mẹ, vu khống tâm hồn mẹ, sẽ được chúng con đưa ra trước tòa án lương tâm và tòa hình sự thế giới.

(Nguyên văn được phát thanh về Việt Nam trong chương trình "Tâm Tình Gửi Về Quê Hương" do Nguyễn Việt Nữ phụ trách trên đài Việt Nam Tự Do và được đọc trên đài Quê Hương Bắc Cali, suốt mùa Lễ Giáng Sinh từ 22/ 12/ 1999), thời đài Quê Hương còn vô đầu bằng vài "Lời Hồ Chí Minh chết sinh ra khỏi Ba Đình" nên cả hai đài đều có Cộng Sản len vào để đập nát tiếng nói "Cực kỳ phản động" này.)

Lúc ấy Phạm Văn Đồng còn sống (Ông chết ngày 29 tháng năm 2000) đã bị hỏi tội bán nước cho dân chúng nghe. Nay toàn dân chống con cháu Hồ Chí Minh là đảng Cộng Sản Việt Nam khiếp nhục trước quốc nạn Trung Cộng xâm lăng, bắt đầu hải ngoại sẽ có cuộc biểu tình lớn nhân ngày 14 tháng 9 là ngày năm 1958 trên công hàm có chữ ký của Phạm Văn Đồng bán nước, chúng tôi xin gở lại những dòng nước mắt và máu của ông cha đã gìn giữ sơn hà trên bàn cờ ngoại giao tại Geneve năm 1954 để chuyển về nước đóng góp "thời lửa" với đoàn biểu tình trong nước để cứu MẸ VIỆT NAM!

NGUYỄN VIỆT NỮ